





༄༅། །སྒྲུབ་ཐབས་ནོར་བུའི་ཐེང་བ་ལས་རྩ་སྒྲུབ་ལའི་སྒྲུབ་ཐབས་བཞུགས་སོ།།

Sādhana of Jambhala

From the Jewel Garland of Sādhanas

Nghi quỹ Đức Hoàng Tài Bảo Thiên Jambhala

Trích Từ Tràng Bảo Châu Các Nghi Quỹ

By/ Trước tác của Sư Tổ Rigdzin Chökyi Dragpa

BUDDHA VISIONS PRESS

Portland, Oregon

www.buddhavisions.com

contact@buddhavisions.com

Copyright © 2015 by Eric Fry-Miller. All rights reserved.

Mục lục

Refuge & Generating Bodhicitta in Stages	Error! Bookmark not defined.
Quy Y Tam Bảo & Phát khởi Bồ Đề Tâm.....	Error! Bookmark not defined.
ལྷ་བསྐྱེད་པ་ནི། 生起次第.....	18
Creating the Deity.....	18
Quán tưởng Bản tôn	18
ལྷ། བཟླ་བ་ནི།	28
<i>ngowa ni</i>	28
Dedication Prayers	28
Bài Nguyện Hồi Hướng	28

ཨྲ། ། སྐབས་འགོ་སེམས་བསྐྱེད་ཀྱི་རིམ་པ་ནི།
kyab dro sem kyé kyi rim pa ni

Refuge & Generating Bodhicitta in Stages
Quy Y Tam Bảo & Phát khởi Bồ Đề Tâm

བདག་ལ་སྣང་བར་བྱེད་པའི་དགྲ། གཞོད་པར་བྱེད་པའི་བགོགས། ཐར་པ་དང་ཐམས་ཅད་མཁྱེན་པའི་ བར་དུ་གཙོད་པར་བྱེད་པ་ཐམས་ཅད་ཀྱིས་གཙོ་བྱས་པའི། མ་ནམ་མཁའ་དང་མཉམ་པའི་སེམས་ཅན་ ཐམས་ཅད་བདེ་
བ་དང་ཐོན། སྐྱག་བསམ་དང་བལ། ལྷན་དུ་ལྷ་ན་མེད་པ་ཡང་དག་པར་རྒྱུགས་པ་ འི་བྱང་ཆུབ་རིན་པོ་ཆེ་ཐོབ་པར་བྱ། །ཅེས་ལན་གསུམ།

dak la dangwar jé pé dra/ nö par jé pé gek/ tar pa dang tam ché khyen pé bar du chö par jé pa tam ché kyi tso jé pé/
ma nam kha dang nyam pé sem chen tam ché dewa dang den/ duk ngel dang drel/ nyur du la na mé pa yang dak par
dzok pé jang chup rin po ché top par ja/ (x3)

一切怨我之敌寇，害我之邪魔
解脱与成佛之障碍者，等等为主之等虚空
如母一切有情，愿得安乐 愿离苦楚 速证无上正等正觉

All mother sentient beings limitless as the sky, especially those enemies who hate me, obstructers who harm me, and those who create obstacles on my path to liberation and all-knowingness: May they experience happiness and be separated from suffering. I will quickly establish them in the state of the most perfect and precious awakening. *Repeat three times.*

Nguyện tất cả chúng sinh mẹ đầy khắp trong không gian vô tận, nhất là những kẻ thù ghét con, những kẻ hãm hại con, cùng những kẻ dựng lên chướng ngại trên con đường dẫn đến giải thoát và toàn giác của con — Nguyện cho tất cả họ được an vui, xa lìa khổ đau! Và con xin tức thời an lập họ trong trạng thái toàn mãn và trân quý của Phật quả tối thượng. (Tụng 3 lần)

དེའི་ཆེད་དུ་སངས་མ་རྒྱས་ཀྱི་བར་དུ་ལྷན་པོ་ཡིད་གསུམ་དགེ་བ་ལ་བཀོལ། མ་ཞིའི་བར་དུ་ལྷན་ ངག་ཡིད་གསུམ་དགེ་བ་ལ་བཀོལ། ཏུས་དེ་རིང་ནས་བཟུང་ལྷེ་ཉི་མ་སང་ད་ཙམ་གྱི་བར་དུ་ལྷན་པོ་ ཡིད་གསུམ་དགེ་བ་ལ་
བཀོལ།

dé ché du sang ma gyé kyi bar du lü ngak yi sum gewa la kö!/ ma shi bar du lü ngak yi sum gewa la kö!/ dü dé ring
né zung té nyi ma sang da tsam gyi bar du lü ngak yi sum gewa la kö!/

是故 恒以身语意三门行善直至获证菩提
恒以身语意三门行善直至命终时
迄今直至明日此刻 恒以身语意三门行善

Thus, until I achieve awakening, I engage in virtuous deeds with body, speech and mind. Until death, I engage in virtuous deeds with body, speech and mind. From now, until this time tomorrow, I engage in virtuous deeds with body, speech and mind.

Cho đến khi con đạt được Giác ngộ, con nguyện làm những thiện hạnh bằng cả thân, ngữ, tâm. Cho đến khi qua đời, con nguyện làm những thiện hạnh bằng cả thân, ngữ, tâm. Từ hôm nay cho đến giờ này ngày mai, con nguyện làm những thiện hạnh bằng cả thân, ngữ, tâm.

ཁྱེད་ཀྱི་མཐོང་དུ་མཉམ་པའི་སེམས་ཅན་ཐམས་ཅད། རྒྱལ་བ་ལྟ་བུའི་གསུམ་གྱི་དེ་བཞིན་གཤེགས་པ་ཐམས་ཅད་ཀྱི་སྐྱེ་གསུང་ཐུགས་ཡིན་ཏན་འཕྲིན་ལས་ཐམས་ཅད་ཀྱི་ངོ་བོར་གྱུར་པ། ཆོས་ཀྱི་ཕུང་བོ་རྣམས་ཀྱི་བརྒྱུད་ལྷན་བཞིན་འབྱུང་གནས། འཕགས་པའི་དགེ་འདུན་ཐམས་ཅད་ཀྱི་མངའ་བདག་

nam khé ta dang nyam pé sem chen tam ché/ chok chu dü sum gyi dé zhin shek pa tam ché kyi ku sung tuk yön ten trin lé tam ché kyi ngowor gyur pa/ chö kyi pung po tong trak gyé chu tsa zhi jung né/ pak pé gé dün tam ché kyi nga dak/

等虚空际有情众
皈依於具十方三世诸如来之身语意功德事业体性
八万四千法蕴生处 一切贤圣僧主

All sentient beings, limitless as the sky, take refuge in the glorious, kind, root guru, the embodiment of the exalted body, speech, mind, qualities and activities of the *tathāgatas* of the ten directions and the three times, source of the eighty-four thousand heaps of Dharma and lord of all the noble sanghas.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, những bà mẹ hiền của con từ vô lượng kiếp; đầy ắp trong không gian bao la vô tận, quy y Đấng Chiến thắng Đạo sư gốc từ ái, Ngài là hiện thân của thân, ngữ, tâm, và các phẩm tính và hoạt động

Giác ngộ của chư Phật mười phương và chư Phật ba thời, là cội nguồn của tám mươi tư ngàn Pháp môn, và là Pháp chủ của tất cả các Tăng đoàn cao quý.

དྲིན་ཅན་རྩ་བ་དང་བརྒྱད་པར་བཅས་པའི་དཔལ་ལྷན་གྱི་མ་དམ་པ་རྣམས་ལ་སྐྱབས་སུ་མཆིའོ། །ཡི་དམ་དགྲིལ་འཁོར་གྱི་ལྷ་ཚོགས་རྣམས་ལ་སྐྱབས་སུ་མཆིའོ། །སངས་རྒྱས་བཙུག་པ་ལྷན་པ་ལྷན་པ་ལ་སྐྱབས་སུ་མཆིའོ། །དམ་པའི་ཚོས་རྣམས་ལ་སྐྱབས་སུ་མཆིའོ། །འཕགས་པའི་དགེ་འདུན་རྣམས་ལ་སྐྱབས་སུ་མཆིའོ། །དཔལ་བོ་མཁའ་འགྲོ་ཚོས་སྦྱང་སྤང་མའི་ཚོགས་ལེ་ཤེས་གྱི་སྤྱན་དང་ལྷན་པ་རྣམས་ལ་སྐྱབས་སུ་མཆིའོ། །ཞེས་ལན་གསུམ།

drin chen tsawa dang gyü par ché pé pelden la ma dam pa nam la kyap su chi'o/ yi dam kyilkhör gyi lha tsok nam la kyap su chi'o/ sang gyé chom den dé nam la kyap su chi'o/ dam pé chö nam la kyap su chi'o/ pak pé gendün nam la kyap su chi'o/ pawo khandro chö kyong sung mé tsok yé shé kyi chen dang den pa nam la kyap su chi'o/ (3x)

皈依具恩根本传承吉祥上师圣众

皈依本尊坛城诸圣众 皈依诸佛世尊 皈依诸圣法 皈依诸圣僧 皈依勇父空行护法具慧眼众

We take refuge in the kind root and lineage gurus. We take refuge in the deities of the *maṇḍalas* of the *vidams*. We take refuge in the buddha-*bhagavāns*. We take refuge in the perfect Dharmas. We take refuge in the noble sanghas. We take refuge in the assemblies of *vīras*, *ḍakinīs*, and *dharmapālas*, possessors of the eye of wisdom. Repeat three times.

Chúng con xin quy y Đạo sư gốc từ ái cùng tất cả chư Đạo sư của truyền thừa tối thắng. Chúng con xin quy y tất cả chư Bản tôn trong mạn đà la của các Ngài. Chúng con xin quy y chư Phật Thế tôn. Chúng con xin quy y diệu Pháp tối thắng. Chúng con xin quy y Tăng đoàn tôn quý. Chúng con xin quy y các Daka, Dakini, cùng chư Hộ Pháp – những vị có tuệ nhãn toàn giác. (Tụng 3 lần)

བྱང་ཆུབ་སྤྱིར་བོར་མཆིས་གྱི་བར། །སངས་རྒྱས་རྣམས་ལ་སྐྱབས་སུ་མཆི། །ཚོས་དང་བྱང་ཆུབ་ །སེམས་དཔལ་ལྷོ། །ཚོགས་ལའང་དེ་བཞིན་སྐྱབས་སུ་མཆི། །ཇི་ལྷན་ལྷན་གྱི་བདེ་གཤེགས་གྱིས་། །བྱང་ཆུབ་སྤྱུགས་ནི་བསྐྱེད་པ་ །དང་། །བྱང་ཆུབ་སེམས་དཔལ་འབྱོར་བསྐྱབས་པ་ལ། །དེ་དག་རིམ་བཞིན་ །གནས་པ་ལྟར། །དེ་བཞིན་འགྲོ་ལ་ཕན་དོན་དུ། །བྱང་ཆུབ་སེམས་ནི་བསྐྱེད་བཞིན་ཞིང་། །དེ་བཞིན་དུ་ །ནི་བསྐྱབས་པ་ལ། །རིམ་པ་བཞིན་དུ་བསྐྱབས་པར་བཞི། །ཞེས་ །ལན་གསུམ།

jang chup nying por chi kyi bar/ sang gyé nam la kyap su chi/ chö dang jang chup sem pa yi/ tsok lang dé zhin kyap su chi/ ji tar ngön gyi dé shek kyi /jang chup tuk ni kyé pa dang/ jang chup sem pé lap pa la/ dé dak rim zhin né pa tar/ dé zhin dro la pen dön du/ jang chup sem ni kyé gyi zhing/ dé zhin du ni lap pa la/ rim pa zhin du lap par gyi/ (3x)

直至得证菩提要 诸佛圣众我皈依 法教以及菩萨众 如是均得一心皈
譬如往昔诸如来 得生利众菩提心 勤习菩提萨埵行 依彼次第如是齐

但为利益众生故 得生利他菩提心 如是於众学处中 依诸次第而修习

Until I attain the heart of awakening, I take refuge in all the buddhas. I take refuge in the Dharma, and likewise, in the assembly of bodhisattvas. As the previous buddhas developed awakening mind and progressed on the bodhisattva's path, I too, for the benefit of all migratory beings give rise to *bodhicitta* and apply myself to accomplish the stages of the path. *Repeat three times.*

Cho đến khi đạt được tâm Giác ngộ viên thành, con xin quy y tất cả chư Phật. Con xin quy y Pháp, cũng như vậy, con xin quy y chư Bồ tát. Như chư Phật trong quá khứ đã trưởng dưỡng tâm Giác ngộ và tinh tấn trên con đường Bồ tát đạo, con nay vì lợi lạc của tất cả chúng sinh mẹ phát khởi Bồ đề Tâm, Và dốc lòng tinh tấn để thành tựu tất cả các giai đoạn trên con đường đạt tới Phật quả toàn tri. (Tụng 3 lần)

།སངས་རྒྱལ་ཚེས་དང་ཚལ་གྱི་མཚན་རྣམས་ལ། །བྱང་ཆུབ་བར་དུ་བདག་ནི་སྐྱབས་སུ་མཆི། །བདག་གིས་སྦྱོན་སྒྲིགས་བསྒྲིས་པའི་བསོད་ནམས་གྱིས། །འགྲོ་ལ་ཕན་ཕྱིར་སངས་རྒྱལ་འགྲུབ་ པར་ཤོག །ཅེས་ལན་གསུམ།།
sang gyé chö dang tsok kyi chok nam la/ jang chup bar du dak ni kyap su chi/ dak gi jin sok gyi pé sö nam kyi/ dro
la pen chir sang gyé drup par shok/ (3x)

诸佛正法众中尊 直至菩提我皈依
我以布施诸功德 为利众生愿成佛

In the buddha, Dharma and sangha most excellent,
I take refuge until awakening is reached.
By the merit of generosity and other perfections,
May I attain buddhahood for the sake of all migratory beings. *Repeat three times.*

Nơi Phật, Pháp, và Tăng bảo tối thắng,
Con xin quy y cho đến khi đạt được Giác ngộ.
Nương vào công đức bố thí và những thiện hạnh khác,
Nguyện cho con đạt được Phật quả
Vì lợi lạc của tất cả chúng sinh mẹ.

(Tụng 3 lần)

ཁ་ནམ་མཁའ་དང་མཉམ་བཞེས་མཉམ་ཅན་ཐམས་ཅད་བདེ་བ་དང་བདེ་བའི་རྒྱ་དང་ལྷན་པར་གྱུར་ཅིག། ལྷག་བསྐལ་དང་ལྷག་བསྐལ་གྱི་རྒྱ་དང་བལ་བར་གྱུར་ཅིག། ལྷག་བསྐལ་མེད་བདེ་བ་དང་མི་ འབྲལ་བར་གྱུར་ཅིག། ཉེ་རིང་ཆགས་སྣང་གཉིས་དང་བལ་བའི་བཏང་སྟོམས་ལ་གནས་པར་གྱུར་ཅིག། ཅེས་ལན་གསུམ་དང་།

ma nam kha dang nyam pé sem chen tam ché dewa dang dewé gyu dang den par gyur chik/ duk ngel dang duk ngel gyi gyu dang drelwar gyur chik/ duk ngel mé pé dewa dang mi drelwar gyur chik/ nyé ring chak dang nyi dang drelwé tang nyom la né par gyur chik/ (3x)

愿一切虚空如母有情众生具足乐及乐因

愿一切众生离苦及苦因

愿一切众生不离无苦妙安乐

愿一切众生离爱憎住平等捨

May all mother sentient beings, limitless as the sky have happiness and the causes of happiness, may they be liberated from suffering and the causes of suffering, may they never be separated from the happiness that is free from sorrow, may they rest in equanimity, free from attachment and aversion. *Repeat three times.*

Nguyện tất cả chúng sinh, những bà mẹ hiền của con từ vô lượng kiếp; đầy ắp trong không gian bao la vô tận, được an lạc và có được nhân an lạc. Nguyện tất cả chúng sinh, thoát khỏi khổ đau và nhân khổ đau. Nguyện tất cả chúng sinh, không bao giờ xa lìa đại hỷ lạc, thoát khỏi mọi phiền não. Nguyện tất cả chúng sinh an trú trong đại bình đẳng trí huệ, thoát khỏi tâm nhị nguyên của sự bám chấp và chán ghét. (Tụng 3 lần)

བརྩ་ས་མུ་ཇུ་ ལན་གསུམ་དང་།

班杂沙曼扎

vajra samājah *Repeat three times.*

vajra samājah (Trì 3 lần)

ཁ་ལུ་སེམ་ཅན་ཀུན་གྱི་མགོན་གྱུར་ཅིང་། འདུད་མེད་དབང་བཅས་མི་བཟང་འཛམ་མཛད་སྟེ། འདོད་སྤྲོས་མ་ལུས་ཇི་བཞིན་མཁྱེན་གྱུར་བའི། འཛོམ་ལྷན་འཁོར་བཅས་གནས་འདིར་གཤེགས་ སུ་གསོལ།

ma lü sem chen kün gyi gön gyur ching/ dü dé pung ché mi zé jom dzé lha/ ngô nam ma lü ji zhin khyen gyur pé/ chom den khor ché né dir shek su söl/

无余有情作依怙 无尽魔军令摧伏

无余万象如实知 诸佛眷众祈临此

Protectors of all sentient beings without exception,

*Deities who vanquish the ruthless hordes of māras,
Knowers of everything as-it-is –
Bhagavāns and your retinues, please come here.*

Chư Hộ Trì của tất cả chúng sinh không sót một ai,
Chư Bản tôn chiến thắng sự bạo tàn của các quân đoàn Ma vương,
Các Bậc Toàn Giác thấu hiểu vạn Pháp,
Chư Thế tôn và Hội chúng, xin hãy giáng lâm đàn tràng này.

ཨརྒྱུ་པ་ཏྲེ། པཱདྲམ་པ་ རུསྟེ་ཁ་ལྷོ། གནལ་ཞི་མི་བླ། ཤམ་པ་ཏྲེ་མུ་གྲ།
argham 水/ pādyam 水/ puṣpe 花/ dhūpe 香/ āloke 灯/ gandhe 涂/ naivedye 果/ śabda 乐/ pratīccha svāhā/

ས་གཞི་ཐོས་ཐུས་བྱུགས་ཤིང་མེ་ཏྲག་བགམ་ཏེ། རི་རབ་གླིང་བཞི་ཉི་ཟླས་བརྒྱན་པ་འདི། སངས་རྒྱལ་ཞིང་ལ་དམིགས་ཏེ་ཕུལ་བ་ཡིས། །འགྲོ་གུན་རྣམ་དག་ཞིང་དུ་སྦྱོང་པར་ཤོག།
sa zhi pö chü juk shing mé tok tram/ ri rap ling zhi nyi dé gyen pa di/ sang gyé zhing la mik té pülwa yi/ dro kün
nam dak zhing du chö par shok/

香水洒净鲜花鋪大地 日月庄严圣山与四州
意缘佛境以此作献供 愿众清净同登佛净土

This ground, sprinkled with scented waters and strewn with flowers,
Adorned with the Supreme Mountain and four continents,
I hold in mind as a buddhaland and offer it —
May all migratory beings experience such a pureland.

Mặt đất đầm nước thơm, trải đầy hoa muôn sắc. Điểm thêm núi Tu di cùng bốn châu lục. Cõi Phật trang nghiêm
đó, con xin dâng cúng hết. Nguyên cho tất cả chúng sinh đạt được an lạc trong cõi Tịnh Độ.

ཕྱག་འཆམ་བ་དང་མཚན་ཅིང་བཤགས་པ་དང་། རྗེས་སུ་ཡི་རང་བསྐྱལ་ཞིང་གསོལ་བ་ཡི། དྲག་ བ་རྩུང་ཟད་བདག་གིས་ཅི་བསགས་པ། ཐམས་ཅད་རྫོགས་པའི་བྱང་ཆུབ་ཕྱིར་བསྐྱོའོ།
chak tselwa dang chö ching shak pa dang/ jé su yi rang küi zhing söl wa yi/ gewa chung zé dak gi chi sak pa/ tam
ché dzok pé jang chup chir ngo'o/

顶礼供养及忏悔 随喜敦请祈住世

我以所积些许善 为证菩提皆回向

Bất kỳ công đức ít ỏi nào mà con tích lũy được,

Vì lợi ích giác ngộ của tất cả chúng sinh,

||ན་མོ་སྤང་སྲིད་ན་མ་དག་གི་ཟླ་མ་ལ། |སྤང་སྲིད་གཞིར་བཞེངས་སུ་མཆོད་པ་འབུལ།
|ཁམས་གསུམ་ཡོངས་གྲེལ་དྲ་གསོལ་བ་འདེབས། |འཁོར་བ་དོང་སྒྲགས་སུ་བྱིན་གྱིས་རྩོབས།

礼敬万法清浄上师尊前 供养万法一切无余
祈求三界圆满解脱 永断轮回祈赐加持

Namo Đạo sư, Ngài là sự thanh tịnh toàn hảo của mọi hiện tượng.
Con xin cúng dường lên Ngài nền tảng của mọi hiện tượng,
Con xin thỉnh cầu Ngài sự giải thoát hoàn toàn của tất cả chúng sinh mẹ trong ba cõi,
Xin hãy ban cho con sự gia hộ của Ngài và xin Ngài hãy làm diệt trừ toàn bộ Luân Hồi.

ཇེ་ཡི་ཐིན་ནོར་བུ་གཙུག་གི་རྒྱལ། ལྷ་བསམ་བཤིང་མེད་རྒྱལ་བའི་ཐུགས། མཁུན་པའི་ཡེ་ཤེས་ རྩ་དང་ལྡན། བརྟེ་བའི་བདག་ཉིད་བཀའ་དྲིན་ཅན། འགྲོ་བ་སྐྱོབ་མཛད་རིན་པོ་ཆེ།
jé yi zhin nor bu tsuk gi gyen/ ma sam jö mé gyelwé tuk/ khyen pé yé shé nga dang den/ tsewé dak nyi ka drin
chen/ drowa kyop dzé rin po ché/

顶上尊者庄严如意宝 佛陀心意思议言说之
融入具足了五智 悲悯恩德众我者
有情祐主珍宝此

Lord, wish-fulfilling gem, ornament of my crown.
Beyond word and expression is your victorious mind,
Endowed with the insight of the five primordial wisdoms.
Epitome of love, the one with kindness, precious protector of migratory beings.

Thế tôn, Ngài là Bảo Châu Như Ý, trang sức trên đỉnh đầu con,
Vượt lên trên các diễn tả và ngôn từ là tâm giác ngộ vinh quang của Ngài.
Cùng với sự thâm diệu của năm Tuệ Giác Ban Sơ,
Ngài là sự tinh túy của tình yêu thương và sự bi mẫn, Ngài là bậc Hộ Trì trân quý của tất cả chúng sinh mẹ.

བདག་སེམས་ཉིད་ཀྱི་ངང་ནས་གསོལ་བ་འདེབས། ཆོས་ཉིད་ཀྱི་ངང་དུ་བྱིན་གྱིས་ལྷོབས། སེམས་ གདོད་ནས་སྐྱེ་མེད་ནམ་དག་འདི། ལྷོ་འདས་ཆོས་སྐུར་རྟོགས་པར་བྱིན་གྱིས་ལྷོབས།
dak sem nyi kyi ngang né sölwa dep/ chö nyi kyi ngang du jin gyi lop/ sem dö né kyé mé nam dak di/ lo dé chö kur
tok par jin gyi lop/

自心心性安住祈请之 自心中之法性祈加持
由于本心无生清净此 意外法身证悟祈加持

I supplicate you in the innate state of my mind.
Bless me in the state of suchness.
Bless me so that I can realize this primordially unborn and completely pure mind
As the *dharmakāya* beyond thoughts.

Trong tự tính tâm, con thỉnh cầu Ngài,
Xin Ngài hãy gia hộ con an trụ trong bản tâm.
Xin Ngài gia hộ để con có thể nhận ra bản chất nguyên sơ hoàn toàn thanh tịnh không sinh của tâm,
Như Pháp thân, vượt lên trên mọi suy nghĩ và khái niệm.

[illegible]

chom den dé dé zhin shek pa dra chom pa yang dak par dzok pé sang gyé rik pa dang zhap su den pa/ dewar shek
pa/ jik ten khyen pa/ kyé bu dülwa/ kha lo gyurwa/ la na mé pa/ lha dang mi nam kyi tön pa nyam mé shakyé gyel
pö zhap kyi dül dri ma mé pa la gowö rap tu tuk té gü pé chak tsel lo/

皈依顶礼薄伽梵，如来，阿罗汉，正等正觉佛，明行足，善逝，世间解，调御丈夫，驾御，无上士，天人众导师，无与伦比释迦圣者之尊足无垢尘埃下

To the *bhagavān*, the *tathāgata*, the foe-destroyer, the completely perfect, fully awakened one, perfect in knowledge and good conduct. Gone to bliss, knower of the worlds, tamer of beings, charioteer and unsurpassable one, teacher of gods and humans, the supreme and incomparable king of the Śākyas, who is free from the minutest stains. Placing my head at your feet, I pay homage with devotion.

Ngài là Đức Phật Thế Tôn, Đức Như Lai, Đấng Chiến Thắng, Vô Thượng Sĩ, Bạc Giác Ngộ, Thế Gian Giải, và Minh Hạnh Túc với đầy đủ đức hạnh và Tuệ Giác,

Ngài là Đấng Thiện Thệ, Bậc Toàn Tri của các cõi, Điều Ngự Trượng Phu, điều phục và thuần hóa tất cả chúng sinh,

Ngài là Vô Thượng Sĩ, là bậc thầy của cõi Trời và người, Ngài là Bạc Tội Thượng Tội Tôn không ai sánh bằng, Ngài là Đẳng Pháp Vương Vô Song của dòng tộc Thích Ca.

Con chỉ thành đỉnh lễ dưới gót chân sen của Ngài.

གང་ཆོ་རྒྱུད་གཉིས་གཙོ་བོ་ཁྱོད་བརྟམས་ཆོ། བཀའ་འདི་ལ་གོམ་པ་བདུན་བོར་ནས། །ང་ནི་འཇིག་ རྟེན་འདི་ན་མཆོག་ཅེས་གསུངས་། །དེ་ཆོ་མཐས་པ་ཁྱོད་ལ་ཕྱག་འཆོལ་ལོ།
gang tsé kang nyi tsowo khyö tam tsé/ sa chen di la gom

pa dün bor né/ nga ni jik ten di na chok ché sung/ dé tsé khé pa khyö la chak tsel lo/

当初两足尊您诞生时，於此大地跨出七步伐

宣说於此世间我最尊，彼时智者於您我顶礼

When you were born, supreme among humans,

You paced out seven steps on this great earth

And declared, “I am supreme in this world.”

Homage to you, wise one.

Khi Đấng Chí Tôn đản sinh trong cõi người,

Bảy bước chân sen Ngài cất bước trên thế giới này,

Và tuyên thuyết: “Ta là bậc Tôn Quý Nhất trong thế gian.”

Con đỉnh lễ trước Ngài, Đấng Trí Tuệ Siêu Việt.

|ནམ་དག་སྐྱེ་མངའ་མཆོག་ཏུ་གཟུགས་བཟང་བ། |ཡེ་ཤེས་རྒྱ་མཚོ་གསེར་གྱི་སྒྱུ་ལོ་འདྲ། |གསལ་བ་འཇིག་རྟེན་གསུམ་ན་སྣང་ངེ་བ། |མགོན་པོ་མཆོག་བརྟེན་ཁྱེད་ལ་ཕྱག་འཚལ་ལོ།

nam dak ku nga chok tu zuk zang wa/ yé shé gya tso ser gyi lhün po dra/ drak pa jik ten sum na lhang ngé wa/ gön
po chok nyé khyö la chak tsel lo/

清淨尊体拥有殊妙色，智慧大海犹如金须弥

美名声誉显赫三世间，证胜祐主於您我顶礼

Posessing a pure body and an excellent supreme form,

An ocean of wisdom, a mountain of gold,

Famed throughout the three worlds,

Homage to you, supreme protector.

Với thân thanh tịnh và sắc thân tối thắng diệu kỳ,

Ngài là đại dương của Trí Tuệ, núi Tu di của sự Từ Bi,

Hồng danh vang vọng ba thế giới,

Con xin đỉnh lễ tới Ngài, Đấng Hộ Trì Tối Thắng.

|མཚན་མཆོག་ཟུན་པ་ངི་མེད་ཟླ་བའི་ཞལ། |གསེར་མདོག་འདྲ་བ་ཁྱེད་ལ་ཕྱག་འཚལ་ལོ། |རྟུལ་གྱི་ཁྱེད་འདྲ་གི་དཔལ་གསུམ་ན་མཛེས། |མཉམ་མེད་མཁྱེན་ཅན་ཁྱེད་ལ་ཕྱག་འཚལ་ལོ།

tsen chok den pa dri mé dawé zhel/ ser dok drawa khyö la chak tsel lo/ dü! drel khyö dra si pa sum na dzé/ nyam
mé khyen chen khyö la chak tsel lo/

具足妙相无垢月容颜，如金色泽於您我顶礼
三界离尘无有似您者，无等智者於您我顶礼
With the supreme marks and a face like the stainless moon,
Homage to you, golden colored one.
Free from stains, there is none like you in the three worlds,
Homage to you, incomparably wise one.

Với các hảo tướng tối thắng, khuôn mặt sáng như trăng rằm,
Con xin đỉnh lễ tới Ngài, bậc tối quý, thân màu vàng kim,
Giải thoát khỏi mọi lầm lỗi, ba cõi không ai bằng,
Con xin đỉnh lễ Ngài, Bậc Đại Trí không thể nghĩ bàn

|མི་མཚན་འདྲེལ་བ་ལ་ལོ་སྐྱུར་མཛད་ཅིང་། །ཀུན་སྐྱོར་འཛིང་བ་གཙོན་མཛད་དེ་བཞིན་གཤེགས། །དབང་པོ་ཞི་ཞིང་། །ཉེར་ཞི་ཞི་ལ་མཁས། །མཉན་ཡོད་བརྒྱུགས་པ་དེ་ལ་བྱུག་འཚལ་ལོ།
mi chok dü!wa kha lo gyur dzé ching/ kün jor chingwa chö dzé dé zhin shek/ wang po zhi zhing nyer zhi zhi la khé/
nyen yö zhuk pa dé la chak tsel lo/

人间圣贤调御大丈夫，斩断缠结系缚如来尊
诸根寂静最寂巧寂静，身居舍卫城彼我顶礼
Supreme among humans, charioteer and tamer of beings,
The *tathāgata* who severs the all-enmeshing fetters
Who with senses pacified and utterly pacified, is skillful,
Homage to you who dwelt at Śrāvastī.

Bậc Vô Thượng Sĩ, tối thắng trong cõi người,
Đấng Điều Ngự Trượng Phu, điều phục và thuần hóa mọi chúng sinh mẹ,
Ngài là Như Lai, đã cắt đứt mọi xiềng xích của sự bám chấp,
Năm giác quan đã hoàn toàn được giải thoát, Ngài là bậc thầy của các phương tiện thiện xảo.

Con xin đỉnh lễ tới Ngài, bậc Giác Ngộ ngự tại Thành Xá Vệ năm xưa.

།མགོན་པོ་བླ་མ་རྣམས་ཀྱི་ཆེ་ཆུང་པ། །ཐམས་ཅད་མཆོག་པོ་སྟོན་པ་པོ། །བསོད་ནམས་ཡོན་ཏན་རྒྱ་མཚོའི་གཞི། །དེ་བཞིན་གཤེགས་ལ་ཕྱག་འཆམ་ལོ།

gön po tuk jé ché den pa/ tam ché khyen pa tön pa po/ sö nam yön ten gya tsö zhi/ dé zhin shek la chak tsel lo/

具大悲心依怙尊 一切种智宣说者
福泽功德大海田 於您如来我顶礼

The protector who possesses great kindness
The all-knowing teacher, the perfect one;
The basis of oceans of merit and qualities,
Homage to the *tathāgata*.

Ngài là Bậc Hộ Trì Đại Từ Đại Bi,
Ngài là Bậc Đạo Sư Toàn Giác, Toàn Thiện, Toàn Mỹ;
Ngài là nền tảng của đại dương công đức và các phẩm tính Giác Ngộ,
Con xin đỉnh lễ trước Như Lai.

།དག་སའི་འདྲོད་ཆགས་བྲལ་བའི་རྒྱ། །དག་བས་ངན་སོང་ལས་ཤོལ་ཞིང་། །གཅིག་ཏུ་དོན་དམ་
མཆོག་གྱུར་པ། །ཞི་གྱུར་ཆས་ལ་ཕྱག་འཆམ་ལོ།

dak pé dö chak drelwé gyu/ gewé ngen song lé dröl zhing/ chik tu dön dam chok gyur pa/ zhi gyur chö la chak tsel lo/

清淨已离诸贪欲 善良已脱诸恶趣
成为独一妙胜义 寂灭正法我顶礼

Purity, the cause of freedom from attachments,
Virtue that liberates from the lower realms,
This alone is the sublime ultimate reality,
Homage to the Dharma that pacifies.

Tịnh hóa, là cội nguồn dẫn đến sự giải thoát khỏi mọi bám chấp,

Thiện hạnh giúp chúng con thoát khỏi các cõi thấp,
Chân lý đó là sự thật tôi thương tối quý,
Con xin đỉnh lễ trước Giáo Pháp, là cội nguồn hóa giải mọi khổ đau.

ཁྱོལ་ནས་ཁྱོལ་བའི་ལམ་ཡང་སྟོན། །བསྐྱབ་པ་དག་ལ་རབ་ཏུ་གསུ། །ཁིང་གི་དམ་བ་ཡོན་ཏན་ཁིང་། །དགེ་འདུན་ལ་ཡང་ཕྱག་འཚལ་ལོ། །
dröl né drölwé lam yang tön/ lap pa dak la rap tu gü/
zhing gi dam pa yön ten zhing/ gendün la yang chak tsel lo/

虽已解脱示脱道 善住清净学处中
具足福田圣功德 僧伽我亦敬顶礼

Having been liberated, you show the path to liberation,
Devoted to the moral precepts,
You are a field of perfect qualities,
Homage to the sublime sangha.

Đạt được Giác Ngộ, Ngài đã chỉ cho chúng con con đường của sự giải thoát.

Chí thành trì giữ các giới hạnh,

Ngài là hội tụ các phẩm tính Giác Ngộ,

Con xin đỉnh lễ trước Tăng Đoàn tôn quý.

ལྷ་བསྐྱེད་པ་ནི། 生起次第
Creating the Deity
Quán tướng Bản tôn

ཨོཾ། །ཨི་ཤུ་ནཏཱ་ཎཱ་ཐ་ཤཱ་ཤཱ་པ་ཨི་ཨཱ་མཱ་ཀོ་ཧཱེ།

观空咒 Emptiness Mantra / Thiên quán Tính Không
om shu nya ta dza na badzra swa bha wa atma ko ham
Oṃ śūnyatā jñāna vajra svabhāva ātmako 'haṃ

ཆོས་དང་ཆོས་ཉིད་གཟུང་བ་དང་འཛིན་པས་བསྐྱེད་པའི་ཆོས་གསལ་ཅད་
法与法性，所取与能取，所摄之一切法

chö dang chö nyi zung wa dang dzin pe dü pei chö tham che
All phenomena included within the grasped [objects] and grasping [subjects] of phenomena and their natures
Tất cả các hiện tượng bao gồm [chủ thể] bị bám chấp và [khách thể] bám chấp

རང་བཞིན་སྟོང་པ་ཆེན་པོ་འོད་གསལ་བདེ་བ་དམ་པའི་རང་བཞིན་ཉིད་དུ་གྱུར།
转化成自性大空光明，神圣妙乐之自性

rang zhin tong pa chen po ö sal de wa dam pei rang zhin nyi du gyur
naturally become the very nature of the sublime blissful luminosity of great emptiness.
đều có cùng một bản chất quang minh phúc lạc siêu vượt của Tính Không vĩ đại.

སྟོང་པའི་རང་ལས་བསྐྱེད་པའི་འཁོར་ལོ་ཡངས་པའི་དབུས་སུ། སྒྲ་ཆོགས་ཐུ་སྦྱིས་དང་ཉི་མའི་སྟོང་དུ་རྩི་སེར་པོ་ལས་
从空性巨大之护轮正中央彩色莲花日轮座垫 上有黄财神黄色种子藏字

tong pei ngang le sung wei khor lo yang pei ü su na tshog chu kye dang nyi mei teng du dzam ser po le
From the state of emptiness, in the center of a vast protection wheel is a multicolored water-born [lotus] and sun. On that is a yellow Jam syllable.

Từ trạng thái của Tính Không, ở trung tâm của bánh xe bảo hộ rộng lớn là mặt trời và một đóa [hoa sen] nhiều màu sắc sinh từ nước, trên đó là chủng tử Jam màu vàng.

རང་ཉིད་རྩ་ལ་གསེར་ལྷ་བུ་ཁྱོ་ཞིང་དགེས་པའི་ཉམས་ཅན། ཐུག་གཡས་ཤིང་ཉྱེ་གྲི་ཐོ་རྩ་ར་ཀ་དང་།
自身化现黄财神黄金般忿怒而欢欣状右手持“比扎布拉卡”水果

rang nyi dzambhala ser ta bu tro zhing gye pei nyam chen chag ye shing tog bidzapuraka dang
From that, my nature appears as Jambhala, who is like [the color of] gold and endowed with a wrathful and delighted expression.

Từ đó, con hóa hiện thành Đức Jambhala, với thân tướng [màu] vàng trong hình tướng phần nộ và hỉ lạc.

གཡོན་རིན་པོ་ཆའི་ཆར་འབབས་པའི་ན་གྲུ་ལ་འཛིན་པ། སངས་རྒྱལ་ལྷའི་ཅོད་པན་ཅན།

左手持如雨飘降珍宝之吐宝鼠具五方佛之宝冠

yön rin po chei char beb pei nakula dzin pa sang gye ngei chö pen chen
With his right hand he holds a bījapūra fruit¹ and with his left hand he holds a mongoose that rains down a shower of precious jewels.

Tay phải Ngài giữ quả báu bảo châu như ý và tay trái Ngài mang chuột báu ban cơn mưa bảo châu quý giá.

ལྷ་ཁྲ་ལ་ཕྱོན་པའི་དོ་ཤལ་དང་རིན་པོ་ཆེ་དུ་མའི་རྒྱན་དང་ལྷ་རྩ་གྱི་གོས་མང་པོས་གྲུབས་པ།

蓝色乌巴拉璎珞与诸多珍宝装饰

utpa la ngön pöi do shal dang rin po che du mei gyen dang lha dze kyi gö mang pö lub pa

He has a crown of the five Buddhas and is adorned by a necklace of blue utpala flowers and many precious jewels.

He is enveloped in many clothes made from the substances of the gods.

Vương miện Ngũ Trí Như Lai trên đỉnh đầu, Ngài được trang hoàng với chuỗi vòng hoa ưu đàm màu xanh lam và nhiều đồ ngọc báu trân quý. Ngài trong trang phục được làm từ những chất liệu quý báu của Cõi Trời.

འབྲས་དག་གིས་དྲུང་གི་མགོ་དང་པདྨའི་སྒྲིང་གིས་གཏེར་ཆེན་པོ་མཛན་པ། དེ་དག་གི་དཔྱལ་བར་ཨློ་དཀར་པོ། མགྲིན་པར་ལྷ་དམར་པོ།

双脚於海螺及莲花茎梗上踩压大宝藏彼等之额间 白色喉间阿红色

zhab dag gi dung gi go dang pe me dong gi ter chen po nenpa dedag gi tralwar om karmo drinpar ah marpo

His feet are pressed upon a great treasure vase with a conch shell top and lotus chest. At his forehead is a white Om. At his throat is a red Ah.

hai bàn chân Ngài an trụ trên một chiếc bình bảo châu lớn với đỉnh Bạch Hải Loa và rương hoa sen. Trên trán Ngài có chủng tử Om sắc trắng và ở cổ họng là chủng tử Ah sắc đỏ.

སྤྱིང་ཁར་རྩྱུ་སྒྲིན་པོ་དེ་གསུམ་ལས་འོད་ཟེར་སྣ་ཆོག་ས་འབྲོས་པས་

心间畔蓝色从彼三放射多色光芒

nying khar hung ngön po de sum le ö zer na tshog tro pe

At his heart-center is a blue Hūṃ. From these three, multicolored light rays emanate

Tại trung tâm của trái tim Ngài là chủng tử Hūṃ màu xanh lam. Từ ba chủng tử đó phát ra vô số tia sáng nhiều màu sắc

ཡེ་ཤེས་སེམས་དང་འོ་ཆོག་ས་དང་དབང་གི་ལྷ་རྣམས་མདུན་གྱི་ནམ་མཁར་སྤྱོད་བྱངས།

迎请本慧及灌顶尊於面前虚空

ye she sem pei tshog dang wang gi lha nam dün gyi nam khar chen drang

and invite the assembly of primordial wisdom beings and empowerment deities to the space in front.

và thỉnh mời hải hội chư Bản Tôn Trí Huệ nguyên sơ và chư Bản tôn Quán đỉnh xuất hiện trong không trung phía trước mặt.

ཨློ་བཟོ་པུའུ་བླ་དྲི་ཚུ་སྤྱོད་པ། བས་ནི་མི་བྱའི་བར་སྤྱོད་པ།

Om vajra puspe praticcha svaha Apply up to naividya: dhupe aloke gandhe naividya

ཨོྭ་ཧྲཱི་པོ་ཏོ་ ས་མ་ཡ་ཧྲཱི། ཨོྭ་ཧྲཱི་ཧྲཱི་གིས་ཡེ་ཤེས་པ་དང་དམ་ཚིག་པ་གཉིས་སུ་མེད་པར་གྱུར།

Jah hūm bam hoḥ sa ma ya

stvam om aḥ hūm

Thus, the primordial wisdom and commitment beings become non-dual.

Như vậy, Bản tôn Trí Huệ nguyên sơ và Đức Zambhala hợp nhất bất khả phân.

དབང་གི་ལྷ་ལ། རྩི་སྐྱོད་ཏ་ཐུག་ཏ་ཨ་རྩི་ཏི་རྩུ་རུ་མྱོ། ཞེས་གསལ་བ་བཏབ་པས།

灌顶尊 唵萨瓦大踏嘎大阿比肯沙都芒灌顶尊持盈

wang gi lha la om sarwa ta tha ga ta ah bhi kentsa tu mam zhe söl wa tab pe

By praying to the empowerment deities, *Om sarva tathāgata abhiṣincatu mām,*

Nương vào sự cầu nguyện tới chư Bản tôn Quán đỉnh, *Om sarva tathāgata abhiṣincatu mām,*

དབང་གི་ལྷ་ས་རིན་པོ་ཆའི་བུམ་པ་བདུད་རྩི་རི་ཁུ་རྒྱན་གྱིས་གང་བ་བསྐྱམས་ནས།

满甘露宝瓶赐灌顶已

wang gi lhe rin po chei bum pa dü tsii chu gyün gyi gang wa nam ne

the empowerment deities holding precious vases filled with streams of nectar bestow the empowerment:

Chư Bản tôn Quán đỉnh cầm những chiếc bình báu chứa đầy dòng cam lồ trao truyền quán đỉnh:

འཛིན་སྐྱོད་ཏ་ཐུག་ཏ་ཨ་རྩི་ཏི་ཀ་ཏ་ས་མ་ཡ་ཤི་ཡེ་རྩི། ཞེས་དབང་བསྐྱུར་སྐྱུ་གང་བྱི་མ་དག།

唵萨瓦大踏嘎大阿比肯沙踏萨玛雅悉利耶吽 盈身垢清净

Om sarwa tathagata ah bhi she ka ta sa ma ya shri ye hung zhe wang kur ku gang dri ma dag

Om sarvatathāgata abhiṣekata samayaśriye hūṃ. The nectar fills the body and purifies defilements.

Om sarvatathāgata abhiṣekata samayaśriye hūṃ. Cam lồ tràn đầy cơ thể và tịnh hóa hoàn toàn tất cả các nhiễm ô.

ཁུ་ལྷག་མ་ཡར་ལུད་པ་ལས་རང་རིགས་ཀྱི་བདག་པོ་གཙོ་བོར་གྱུར་པའི་རིགས་ལྷ་ས་དབུ་བརྒྱན།

余水往上溢出，成为本部部主为主尊之五方佛为顶严

chü lhag ma yar lü pa le rang rig kyi dag po tso wor gyur pei rig nge u gyen

The excess liquid overflows and becomes a crown of the five families with the presiding family of the deity in the center.

Cam lồ tuôn tràn và biến thành vương miện của Ngũ Trí Phật với Đức Phật Pháp chủ của Bản tôn ngự ở trung tâm vương miện.

དབང་གི་ལྷ་རྣམས་རང་ཉིད་ལ་བེམ་པར་གྱུར་པར་དམིགས།

灌頂尊融入於自己

wang gi lha nam rang nyi la thim par gyur

The empowerment deities dissolve into me. Thus visualize.

Chư Bản tôn Quán đỉnh hòa tan vào trong con. Hãy quán tưởng như vậy

ཨོཾ་ཇཾ་ལྷ་ལ་ཇཾ་ལྷ་ཡེ་ས་པ་རི་ལྷ་ར་ཨཱཱྀ་བྲ་ཏི་ཚུ་སྣ་། གདུའི་བར་གྱིས་མཆོད།

om dzambhala dzalendraye sapariwara argham pratittsha soha

padyam pushpe dhupe aloke gende newidya shapda

Om jambhala jalendrāye saparivāra argham pratīccha svāhā

Offer up to śapda: *pādyam puṣpe dhūpe āloke gandhe naividya śapda*

ནོར་གྱི་དབང་ལྷལ་རིན་ཆེན་གཏེར་མངའ་ཞིང་། །གཞོན་སྦྱིན་ནོར་སྦྱང་མང་པོས་ལའོར་གྱི་བསྐྱོར།

财宝自在拥有珍宝藏拥诸珍宝夜叉众之主

nor gyi wang chug rin chen ter nga zhing nō jin nor kyong mang pō khor gyi kor

Lord of wealth, master of precious treasures, surrounded by a retinue of many wealth guarding yakṣas,

Pháp chủ của sự thịnh vượng, chủ nhân của những kho tàng trân quý, Ngài được tháp tùng bởi đoàn tùy tùng được xoa canh giữ tài bảo,

ཁྱབ་ཕྱོགས་སྦྱང་བའི་མགོན་པོ་རྩྭ་ལ། །དངོས་གྲུབ་མཆོག་སྦྱུང་ནོར་ལྷ་ར་ལྷལ་འཆལ་བསྐྱོར།

守护北方祐主黄财神赐予殊胜成就顶礼赞

jang chog kyong wei gön po dzam bha la ngö drub chog tsöl nor lhar chag tshal tö

Protector who guards the northern direction, Jambhala, I pay homage and sing praise to the wealth deity who grants the supreme accomplishment!

Đấng Bảo hộ canh giữ phương bắc, Đức Hoàng Tài Bảo Thiên, con chí thành đỉnh lễ và ngợi ca tán thán Bản tôn Thần tài ban cho chúng con thành tựu tối thượng!

ཐུག་ཀར་པེ་དེ་ཏེང་དུ་ལྷ་རང་རང་གི་ས་བོན་གྱི་མཐར་ཐུགས་ཐྱིང་ལྷ་འོ་མ་དོག་མཐུན་གྱིས་བསྐྱར་བ་ལས་འོད་ཟེར་འཕྲོས།

心间莲月之上财神种子字藏围绕本尊同色之咒鬘

thug kar pe dei teng du lha rang rang gi sa bön gyi thar ngag treng lhe dog thün gyi kor wa le ö zer trö

In the heart center upon a lotus and moon is [Jam], the seed syllable of the deity. Around it is a [yellow] mantra garland, the color of the deity.

Tại trung tâm trái tim con, trên một đóa hoa sen và đĩa mặt trăng là chủng tử [Jam], chủng tử của Đức Zambhala. Quay xung quanh chủng tử Jam là tràng minh chú [màu vàng], màu của Bản tôn.

སངས་རྒྱས་བྱང་སེམས་ཐམས་ཅད་མཚོད་ཅིང་བྱིན་རྒྱལ་ས་བསྐྱར་ཁམས་གསུམ་གྱི་སེམས་ཅན་ཐམས་ཅད་གྱི་སྤྲིག་སྒྲིབ་སྦྱངས།

放光供养十方一切诸佛与菩萨众回收摄集加持清净三界一切有情之罪障

sang gye jang sem tham che chö ching jin lab dü kham sum gyi sem chen tham che kyi dig drib jang

As it circles, light emanates. This makes offerings to all the Buddhas and bodhisattvas and gathers their blessings. It purifies the negative deeds and obscurations of all the sentient beings of the three realms

Khi tràng minh chú quay xung quanh chủng tử Jam, ánh sáng phát ra cúng dường lên tất cả chư Phật và chư Bồ tát và rồi thu nhận sự gia trì của các Ngài. Sự gia trì của các Ngài tịnh hóa những bất thiện nghiệp và che chướng mê lầm của tất cả chúng sinh mẹ trong ba cõi.

ལྷ་རང་ལས་འོད་སྤྲིལ་གྱི་འཕང་ལ་བཞུགས། ཐྱིན་ལས་ཐམས་ཅད་སྦྱབ་པར་བྱས། རྒྱུ་འདུས་ཐུགས་ཐྱིང་ས་བོན་དང་བཅས་པ་ལ་ཐིམ་པར་གྱུར་པར་བསམ།

安置涅槃之果位，成办一切事业光复摄回融入咒鬘以及种子字

nyangen ledepe gopang la kō trinle tamche drub par che tsur dü ngag treng sabön dang chepa la timpar gyur

and establishes them in the state beyond sorrow. It accomplishes all the enlightened activities.

The light gathers back and dissolves into the mantra garland together with the seed syllable.

và an lập họ trong trạng thái thoát khỏi mọi khổ đau, thành tựu tất cả công hạnh Giác ngộ.

Ánh sáng hội tụ trở lại rồi hòa tan vào tràng minh chú cùng với chủng tử hạt giống Jam.



OM DZAMBHALA DZALENDRAYE SVAHA

ཨོ་ཨྲི་བླ་ལ་ཨྲ་ལེན་ཡེ་སྒྲུ་དྲུ། ཞེས་ཅི་རུས་བསྐྱེད། །ཐུན་ལས་སྒྲུང་བའི་ཆོ། ཡི་གེ་བརྒྱ་བ་ལན་གསུམ་བསྐྱེས་ནས།

唵藏巴拉咱连札雅梭哈

om dzambhala dzalendraye soha Om jaṃbhala jalendrāye svāhā

Recite as much as possible. When rising from the session, recite the hundred syllables three times. Then:

Trì tụng càng nhiều càng tốt. Khi kết thúc thời khóa, hãy tụng Chú Trăm Âm ba lần. Sau đó:

ཡེ་ཤེས་པ་རང་བཞིན་གྱི་གནས་སུ་གཤེགས་ལ། དམ་ཚིག་པ་དང་སྦྲེད་བཅུད་རང་བཞིན་གྱིས་

本慧尊返回自性之处所誓言尊与情器世间

ye she pa rang zhin gyi ne su sheg la dam tshig pa dang nō chü rang zhin gyi

The primordial wisdom beings depart to their natural abode. The commitment being together with the vessel and contents

Chư Bản Tôn Trí Huệ nguyên sơ quay trở về bản thể tự nhiên của chư vị. Bản tôn Jambhala cùng với bảo bình và sự viên mãn,

དག་པའི་དམིགས་མེད་འོད་གསལ་བདེ་བ་ཆེན་པོའི་རང་གཤིས་ཀྱི་ངོ་བོ་སྦྲེད་བ་ཉིད་དུ་གྱུར་པར་དམིགས་ལ་མཉམ་པར་བཞག།

转成自性清净之无所缘光明大乐本性之空性体性

dag pei mig me ö sal de wa chen pö rang shi kyi ngo wo tong pa nyi du gyur

become the naturally pure non-conceptual emptiness of the essence of the innate great bliss of luminosity. Visualizing that, evenly rest.

trở thành Tính Không vô niệm thanh tịnh tự nhiên của bản chất quang minh đại lạc vốn có. Hãy quán tưởng như vậy, và an trụ trong trạng thái đó.

།མཐར་། བསོད་ནམས་འདི་ཡིས་ཁམས་གསུམ་གྱི་སེམས་ཅན་ཐམས་ཅད་ཀྱིས་དེ་བཞིན་གཤེགས་པའི་ཡེ་ཤེས་སྒྲུང་དུ་ཐོབ་པར་གྱུར་ཅིག།

以此功德愿三界之一切有情，证得薄伽梵之本慧成就

sö nam di yi kham sum gyi sem chen tham che kyi de zhin sheg pei ye she nyur du thob par gyur chig

At the end: By this merit, may all sentient beings of the three realms swiftly attain the primordial wisdom of the
tathāgatas!

Cuối cùng, nương nhờ công đức này, nguyện tất cả chúng sinh trong ba cõi mau chóng đạt được Trí Huệ nguyên sơ của
Như Lai!

ཅེས་བསྐྱོ་བས་རྒྱས་བཏབ་ནས་སྒྲིད་ལམ་ཚཱ་དང་མཐུན་པར་སྒྲིད་ཅིང་ལྷུང་ངོ། ། ཇི་ལྟ་ལའི་སྐྱབ་ཐབས་སྒྲོབ་དཔོན་ཙན་གྱི་མིས་མཛད་པའོ། ། སུ་མཛྙ་ལྟོ། །

*Thus seal with the dedication. Then, arise and engage in activities that are in harmony with the dharma.
This Sādhana of Jambhala was composed by Lobpön Chandragomi.*

Kết thúc bằng hồi hướng công đức tới vô lượng chúng sinh mẹ. Sau đó phát khởi Bồ Đề Tâm và tham gia vào các hoạt động
phù hợp với Giáo pháp.

Nghi quỹ Hoàng Tài Bảo Thiên này được soạn bởi Lobpön Chandragomi.

Sarva Mangalam

The bījapūraka fruit is generally regarded as the fruit of the citron tree, which is a citrus fruit slightly larger and rounder than a lemon. In this specific context, it refers to the fruit of a wish-fulfilling tree.

1 Quả thanh yên thường được coi là quả của cây thanh yên, là một loại quả thuộc họ cam quýt, lớn hơn và tròn hơn một chút so với quả chanh. Trong ngữ cảnh cụ thể này, nó có nghĩa là quả báu của cây bảo châu như ý.

May the generosity, good fortune, and prosperity of Jambhala swiftly pervade the entire universe, overwhelming all forces of impoverishment, greed, and suffering!

Nguyện cầu sự hào phóng, may mắn và thịnh vượng của Đức Hoàng Tài Bảo Thiên nhanh chóng lan rộng khắp vũ trụ, tiêu trừ mọi bần cùng, tham lam và khổ đau!

༄༅། ། བསྐྱེད་པའི།

ngowa ni

回向

Dedication Prayers

Bài Nguyện Hồi Hướng

། རྩོམ་ཆེན་ཆེན་ཏི་ལྷོ་རྒྱ་རོ་དང་། །མར་པ་མེ་ལ་ཚས་རྩེ་སྐམ་པོ་པ། །ཕག་མོ་བྱུ་པ་རྒྱལ་བ་འབྲི་གུང་པ། །པག་འ་བརྒྱད་ལྷ་མ་རྣམས་ཀྱི་གྲ་ཤིས་ཤོག།

dor jé chang chen tilli na ro dang/ mar pa mi la chö jé gam po pa/ pak mo dru pa gyelwa dri gung pa/ ka gyü la ma nam kyi tra shi shok/

金刚总持帝力那洛与 马尔巴密勒法王冈波巴
帕摩竹巴胜者直贡巴 愿诸噶举上师之吉祥

Great Vajradhara, Tillipa, Naropa,
Marpa, Milarepa, Dharma Lord Gampopa,
Pakmo Drupa and conqueror Drikungpa,
Please bestow upon us the most auspicious blessings of all you Kagyü gurus.

Hồi Đức Kim Cương Tổng Trì, Tilopa, Naropa, Marpa, Milarepa, Pháp vương Gampopa,
Phagmodrupa, Đấng Chiến Thắng của truyền thừa Drikungpa, và tất cả các Đạo sư tối thắng của truyền thừa
Kagyu,
Xin các Ngài hãy ban cho chúng con sự gia hộ an lạc nhất.

བསོད་ནམས་འདི་ཡིས་ཐུགས་ཅད་གཟིགས་པ་ཉིད། །ཐོབ་ནས་ཉེས་པའི་དག་རྣམས་པམ་བྱས་ཏེ། །སྤྱི་རྣ་ན་འཆིའི་རྩ་མྱོང་འཁྱུགས་པ་ཡི། །སྤྱི་བའི་མཚོ་ལས་འགོ་བ་སྐྱེལ་བར་ཤོག།

sö nam di yi tam ché zik pa nyi/ top né nyé pé dra nam pam jé té/ kyé ga na chi ba long truk pa yi/ si pé tso lé drowa dröl war shok/

以此功德得证一切见 击败一切过患之敌众
生老病死杂乱波涛之 轮回大海愿度诸众生

By this merit may I achieve the all-knowing state.
May all who wander on the waves of birth, old-age, sickness and death,
Cross the ocean of samsara,
By defeating enemies of faults and delusions.

Nương vào thiện hạnh này, nguyện con đạt được toàn giác toàn tri,
Nhờ chiến thắng được tất cả kẻ thù – sự mê lầm và vọng tưởng,
Nguyện tất cả những ai đang trầm luân giữa con sóng sinh, lão, bệnh, tử
Vượt qua được biển khổ luân hồi.

།འཁོར་འདས་དུས་གསུམ་བསགས་དང་ཡོད་པའི་དགེ། །གདོད་ནས་ལྷན་སྐྱེས་སེམས་ཀྱི་དབྱེལ་འཁོར་དུ། །བདེན་གཞིས་ཟུང་འབྲུག་རྩི་རྩེ་འཆང་གི་སྐྱེ། །འཇིག་རྟེན་མགོན་པོའི་དགོངས་པ་རྟོགས་པར་ཤོག།
khor dé dü sum sak dang yö pé gé/ dö né lhen kyé sem kyi kyilkhor du/ den nyi zung zuk dor jé chang gi ku/ jik ten
gön pö gong pa tok par shok/

三世所集一切轮涅诸善根 本初不造自然心性坛城中
愿我证得吉天颂恭真实义 成就金刚总持无别二真理

By the virtues collected in the three times in samsara and nirvana and the innate virtue,
And in the primordially co-emergent *maṇḍala* of the mind,
May I realize the exalted intention of Jikten Gönpö,
The indivisibility of the two truths in the exalted form of Vajradhara.

Dựa vào các thiện hạnh tích lũy trong ba thời, trong luân hồi, niết bàn và bản chất tự nhiên của tâm thức
Và trong trạng thái thị hiện của Man-da-la ban sơ của tâm thức,
Nguyện con nhận ra động cơ giác ngộ của Tổ Jikten Gonpo,
Sự bất khả phân của chân lý tuyệt đối và tương đối trong hình tướng tối thắng của Đức Kim Cương Tổng Trì

།སྐྱེ་བ་ཀུན་ཏུ་ཡང་དག་ཟླ་མ་དང་། །བྱལ་མེད་ཆོས་ཀྱི་དཔལ་ལ་འོངས་སྦྱོང་ཅིང་། །ས་དང་ལམ་ ཀྱི་ཡོན་ཏན་རབ་རྩོགས་ནས། །རྩི་རྩེ་འཆང་གི་གོ་འཕང་ལྷུར་ཐོབ་ཤོག།
kyewa kün tu yang dak la ma dang/ drel mé chö kyi pel la long chö ching/ sa dang lam gyi yön ten rap dzok né/ dor
jé chang gi gompang nyur top shok/
愿我生生世世不离师 如是得习殊胜之法教
彻底圆满法之根和道 愿我速证金刚总持地

In all lifetimes, may I never be separated from the perfect gurus,
But enjoy the richness of the glorious Dharma.
Having thoroughly perfected the exalted qualities of the grounds and paths,
May I quickly attain the state of Vajradhara.

Trong tất cả các kiếp, nguyện con sẽ không bao giờ rời xa các Đạo sư tối thắng,
Luôn được đắm chìm trong sự thịnh vượng của Chánh Pháp quang vinh
Tinh tấn thiện toàn các phẩm tính giác ngộ của Thập Địa và Ngũ Đạo,
Nguyện con nhanh chóng đạt được trạng thái của Đức Kim Cương Tổng Trì tối thắng

||འགོགས་རིགས་སྟོང་སྟག་བརྒྱད་ཅུ་ཤི་བ་དང་། མི་མཐུན་གཞོན་པའི་རྒྱུ་དང་བྲལ་བ་དང་། མཐུན་པར་འགྲུབ་ཅིང་ཕན་སུམ་ཚྭས་གྲུ་ནས། བཟ་ཤིས་དེས་ཀྱང་དེང་དྲིར་བདེ་ལེགས་ཤོག།
gek rik tong trak gyé chu shiwa dang/ mi tün nö pé kyen dang drelwa dang/ tün par drup ching pün sum tsok gyur
pé/ tra shi dé kyang deng dir dé lek shok/

祈愿八万障碍得净化 解脱一切不利之因缘
 祈愿所有一切皆和谐 愿此吉祥带来众福乐

May the eighty thousand classes of obstructers be pacified,
Thus freeing this place from unfavorable and harmful
conditions.
May harmonious and excellent endowments be established,
And with this auspiciousness bring about bliss and happiness.

Nguyện Tám mươi tư ngàn chương ngại sẽ được tiêu trừ
Và cõi này được giải thoát khỏi những điều bất tường và bất lợi
Nguyện các điều kiện thuận lợi và thuận hòa sẽ được thiết lập
Và những điều cát tường này sẽ mang đến hạnh phúc và sự hỉ lạc

jik ten dé zhing lo lek dang/ dru nam pel zhing chö pel dang/ dé lek tam ché drup pa so/ yi la dö pa kün drup shok/

愿幸福长住世间 五谷丰收佛法兴
愿所有处皆吉祥 祈愿所求皆满愿

May there be well-being in the world and good harvests,
Much yield of grain and flourish of Dharma.
May auspiciousness be established in all places,
And all that is wished for fulfilled.

Nguyện sức khỏe và sự thịnh vượng đến với thế giới này
Cũng như vụ mùa bội thu và sự phồn vinh của Phật Pháp
Nguyện sự cát tường này sẽ được thiết lập khắp muôn nơi
Nguyện mọi tâm nguyện được viên mãn

བདག་གཞན་ནམ་གྱི་ཚེས་དང་མཐུན་པའི་ཚྲིགས། ཇི་ལྟར་བསམ་པ་ཡིད་བཞིན་གྱུ་བ་བ་དང་། །ནད་གདོན་བགེགས་སོགས་བར་དུ་གཙོད་པའི་ཚྲིགས། །ཉེ་བར་ཤི་བར་བྱིན་གྱིས་ལབ་རུ་གསོལ་།།
dak zhen nam kyi chö dang tün pé tsok/ ji tar sam pa yi zhin drup pa dang/ né dön gek sok bar du chö pé tsok/
nyewar shiwar jin gyi lap tu söl/

愿自他从法所集之一切善因根源普令一切皆满愿
愿所有一切疾病魔事和各种违缘障碍皆消除净化

May the collection of favorable conditions and resources for the Dharma, for ourselves and others
Be fulfilled according to our wishes.
May the multitudes of diseases, evil spirits, obstructers,
Hindrances and others be appeased and pacified.

Nguyện tất cả các điều kiện thuận lợi cũng như các kho tàng giáo Pháp, cho chúng con và cho tất cả chúng sinh
mẹ, được viên mãn như tâm nguyện của chúng con.
Nguyện mọi bệnh tật, ác linh, chướng ngại, cản trở và các khó khăn khác sẽ lập được giảm nhẹ và tiêu trừ.

||བྱང་ཆུབ་སེམས་མཆོག་རིན་པོ་ཆེ། །མ་སྐྱེས་པ་ན་མས་སྐྱེ་གུར་ཅིག། སྐྱེས་པ་ཉམས་པ་མེད་པར་ ཡང་། །གོང་ནས་གོང་དུ་འཕེལ་བར་ཤོག།

jang chup sem chok rin po ché/ ma kyé pa nam kyé gyur chik/ kyé pa nyam pa mé par yang/ gong né gong du pelwar shok/

殊胜菩提心妙宝 诸未生者愿生起
已生者亦不退转 祈愿辗转更增上

*Bodhicitta, the excellent and precious mind,
Where it is unborn may it arise.
Where it is born, may it not decline,
But ever increase, higher and higher.*

Bồ Đề Tâm, tâm trân quý và tâm tối thượng
Xin sinh ra ở nơi chưa có
Xin không thoái giảm ở nơi đã có
Xin hãy tăng trưởng nhiều hơn và nhiều hơn nữa

||ལྷ་མ་སྐྱེ་ཁམས་བཟང་བར་གསོལ་བ་འདེབས། །མཆོག་ཏུ་སྐྱེ་ཆེ་རིང་བར་གསོལ་བ་འདེབས། །འཕྱིན་ལས་དར་ཞིང་རྒྱས་པར་གསོལ་བ་འདེབས། །ལྷ་མ་དང་འབྲལ་བ་མེད་པར་བྱིན་གྱིས་རྒྱོབས།||

la ma ku kham zang war sölwa dep/ chok tu ku tsé ring war sölwa dep/ trin lé dar zhing gyé par sölwa dep/ la ma dang drelwa mé par jin gyi lop/

祈请上师圣躬永康泰 祈请上师圣寿寿无疆
祈请佛行事业广增延 愿得无离上师祈加持

*I pray for the excellent health of the gurus,
And may the gurus' supreme life be long.
May the gurus' activities spread far and wide,
And may I be blessed not to be separated from the gurus.*

Con nguyện cầu chư Đạo sư sức khỏe viên mãn
Nguyện cầu chư Đạo sư Tối thắng trường thọ
Nguyện các hoạt động Giác ngộ vì lợi lạc chúng sinh mẹ của các Ngài đi xa và trải rộng khắp muôn phương
Xin gia trì cho con không bao giờ rời xa các Đạo sư

འཇམ་དཔལ་དཔལ་པོས་རི་ལྷོ་མཁུན་པ་དང་། ཀུན་རྒྱ་བཟང་པོ་དེ་ཡང་དེ་བཞིན་ཏེ། རྟེན་དག་ཀྱན་གྱི་རྗེས་སུ་བདག་སྟོན་ཕྱིར། རྟེན་བཤད་དག་ཐམས་ཅད་རབ་རྒྱ་བསྟོ།

jam pel pawö ji tar khyen pa dang/ kün tu zang po dé yang dé zhin té/ dé dak kün gyi jé su dak lop chir/ gewa di
dak tam ché rap tu ngo/

犹如文殊丈夫大智境 复如普贤菩萨是境地
吾愿随习彼等一切行 回向此二功德於众生

Just as heroic Mañjuśrī knows everything as it is and
Samantabhadra who is thus as well,
So too will I follow in their path
And perfectly dedicate all the virtues accumulated.

Như Đấng Vĩnh Quang Văn Thù Đại trí,
Như Đức Phổ Hiền Vương Đại hạnh,
Cũng vậy, con xin đi theo gót chân các Ngài
Và hồi hướng tất cả các công đức tới chúng sinh mẹ.

དུས་གསུམ་ཤེགས་པའི་རྒྱལ་བ་ཐམས་ཅད་ཀྱིས་། བསྟོན་བཤད་ལ་མཆོག་རྒྱ་བཟུགས་པ་དེས་། བདག་གྱི་དགེ་བའི་རྩ་བ་འདི་ཀྱན་ཀྱང་། བཟང་པོ་སྟོན་ཕྱིར་རབ་རྒྱ་བསྟོན་བཤད་བཞི།

dü sum shek pé gyelwa tam ché kyi/ ngowa gang la chok tu ngak pa dé/ dak kyi gewé tsawa di kün kyang/ zang po
chö chir rap tu ngowar gyi/

愿无与伦比回向祈请
三世殊胜征服胜利者
以此善业根本皆回向
圆满成就无比此善行

Through this dedication, praised as supreme
By the conquerors of the three times,
I dedicate all of these roots of virtue
To accomplishing the noble deeds.

Nhờ sự Hồi hướng này, được tán thán như tối thượng nhất,
Nương vào Các Đấng Chiến Thắng - Chư Phật Ba Thời,
Con xin hồi hướng tất cả cội nguồn của mọi công hạnh để các tâm nguyện cao quý được viên thành

སངས་རྒྱལ་སྐྱེ་གསུམ་བརྟེན་པའི་བྱིན་ཆེན་པོ་དང་། རྒྱལ་ཉིད་མི་འགྱུར་བདེན་པའི་བྱིན་ཆེན་པོ་དང་། དགེ་འདུན་མི་བྱེད་འདུས་པའི་བྱིན་ཆེན་པོ་གྱིས། ཇི་ལྟར་བཟོས་བཞིན་སྟོན་ལམ་འགྲུབ་པར་ཤོག
sang gyé ku sum nyé pé jin lap dang/ chö nyi mi gyur den pé jin lap dang/ gendün mi ché dü pé jin lap kyi/ ji tar
ngö zhin mön lam drup par shok/

佛陀三身证悟之加持 俱生法性圣谛之加持
贤圣坚固僧伽之加持 以此回向誓愿得成就

By the blessings of the buddhas who have attained the three *kāyas*,
By the blessings of the truth of the unchanging Dharma-as-such,
By the blessings of the indivisible sangha order,
May the merit I am dedicating bear fruit.

Nương vào sự gia trì của Chư Phật những bậc đã đạt được Tam Thân Phật,
Nương vào sự gia trì của chân lý của Phật Pháp bất biến,
Nương vào sự gia trì của Tăng đoàn đoàn kết,
Nguyện những công đức con đang hồi hướng sẽ đơm hoa kết trái.

དྭཀོན་མཆོག་གསུམ་གྱི་བདེན་པ་དང་། སངས་རྒྱལ་དང་བྱང་ཆུབ་སེམས་དཔའ་ཐམས་ཅད་ཀྱི་བྱིན་ གྱི་ཆེན་པོ་དང་ཆོག་མཆོག་གཉིས་ཡོངས་སུ་རྟོགས་པའི་མངའ་ཐང་ཆེན་པོ་དང་། རྒྱལ་ཉིད་རྣམ་པར་ དག་ཅིང་བསམ་གྱིས་ མི་ཁྱབ་པའི་སྟོབས་ཀྱིས། ཇི་དེ་བཞིན་དུ་གྲུབ་པར་གྱུར་ཅིག
kõn chok sum gyi den pa dang/ sang gyé dang jang chup sem pa tam ché kyi jin gyi lap dang tsok nyi yong su dzok
pé nga tang chen po dang/ chö ying nam par dak ching sam gyi mi khyap pé top kyi/ dé dé zhin du drup par gyur
chik/

以三宝真实谛 诸佛菩萨之加持
圆满二资粮大威力 不可思议清净法界力 愿一切得成就

By the truth of the Three Jewels, and the blessings of all buddhas and bodhisattvas, and by the great might of the complete perfection of the two accumulations, and by the strength of the completely pure and inconceivable *dharmadhātu*, may this be attained accordingly.

༥༥ གཞི་རྒྱུ་དང་འཁོར་འདས་ཐམས་ཅད་ཀྱིས། །དུས་གསུམ་དུ་བསགས་པ་དང་། །ཡོད་པའི་དགེ་བའི་རྩ་བ་འདིས་བདག་དང་སེམས་ཅན་ཐམས་ཅད་ལྷུང་དུ་ཟླ་ན་མེད་པ་ཡང་དག་པར་རྟོགས་པའི་བྱང་ཆུབ་རིན་པོ་ཆེ་ཐོབ་པར་གྱུར་ཅིག།

[illegible]

35

Nương vào sự gia trì của chân lý của các Đạo sư truyền thừa Kagyu, và sự gia trì của Tam Bảo Tối thắng, Chư Bản tôn, Không hành nữ, và Hộ Pháp,
Nguyên những cõi tâm linh và thể tục của truyền thống của Đức Jigten Sumgon, hóa thân của Đức Long Thọ Đại Bồ Tát, sẽ phát triển thịnh vượng.
Bất cứ mọi mâu thuẫn và sai phạm nào tạo ra sự thiệt hại,
Nguyên chúng sẽ được tiêu trừ, và nguyện sự phồn vinh và hạnh phúc trải khắp muôn nơi.

ཤེས་བྱ་ཀུན་གཟིགས་ཀྱི་མཁུན་ཚས་ཀྱི་རྗེ། རྟེན་འབྲེལ་གནད་ལ་དབང་ཐོབ་འབྲི་གུང་པ། རིན་ཆེན་དཔལ་གྱི་བསྟན་པ་མིན་མཐའི་བར། །བཤད་སྒྲུབ་ཐོས་བསམ་སྒྲོམ་བས་འཛིན་གྱི་ཅིག།
shé ja kün zik kün khyen chö kyi jé/ ten drel né la wang top dri gung pa/ rin chen pel gyi ten pa si té bar/ shé drup
tö sam gom pé dzin gyur chik/

所知普明遍智佛法王 缘起处中自在直贡巴
仁钦巴教法遍行轮回 愿由闻思修而宣行之

May the teachings of the great Drikungpa Ratnaśrī,
The all-knowing Dharma lord, master of interdependence,
Continue to increase through study, practice,
Contemplation and meditation until the end of samsara.

Nguyên các Giáo Pháp của Đức Ratnasri Tối Thắng của truyền thừa Drikungpa,
Ngài là Pháp Vương Toàn Giác, bậc Thầy của Pháp Duyên Khởi,
Sẽ liên tục được tăng trưởng qua sự tu học, thực hành Pháp,
suy ngẫm về Pháp và thiền định cho đến khi Luân hồi tuyệt dứt.

དགོངས་པ་རྣམ་དག་བཀའ་དང་མཐུན་པ་ཡི། མ་ཞོར་ལམ་སྟོན་དགེ་བ་ཅི་བསྒྲུབས་པས། ཁ་བརྩའི་མགོན་པོ་འབྲི་གུང་རིན་ཆེན་གྱི། །བསྟན་པ་དར་ཞིང་ཡུན་རིང་གནས་གྱིར་ཅིག།
gong pa nam dak ka dang tün pa yi/ ma nor lam tön gewa chi drup pé/ sa chü gön po dri gung rin chen gyi/ ten pa
dar zhing yün ring né gyur chik/

净心佛语以及随顺意 遵循妙善引路无颠倒

十地祜主珍贵直贡巴 愿法兴盛长久得安住

By the power of the virtues collected
In accordance with the teachings of the pure realizations of the unmistaken teacher,
May the teachings of Ratnaśrī of Drikung,
The protector on the tenth *bhūmi*, flourish perpetually.

Nương vào năng lực của các thiện hạnh đã được tích lũy,
Tuân theo giáo Pháp của sự giác ngộ thanh tịnh của một bậc Đạo sư Toàn hảo,
Nguyện các giáo lý của Đức Ratnasri của truyền thừa Drikung, Bậc Hộ trì đã đạt cảnh giới Thập địa Bồ Tát, sẽ
phồn vinh mãi mãi.

Chuyển Việt Ngữ: Trang Phạm Paula
Hiệu đính Việt ngữ: Jigme Wangpo



Picture/ Ảnh: Đức Drikung Rigdzin Chokyi Drakpa